

Số: 121/CBTT-TCK

(V/v: công bố thông tin sau cuộc họp đại hội cổ
đồng thường niên năm 2019)

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

- Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà**
 - Mã chứng khoán: SDC
 - Trụ sở chính: Nhà G9 – Số 495 – Đường Nguyễn Trãi – Phường Thanh Xuân – Quận Thanh Xuân – Thành phố Hà Nội.
 - Điện thoại: 0243.8542209 Fax: 0243.8545855
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đinh Văn Duẩn – Tổng giám đốc
- Nội dung thông tin công bố:
 - Nghị quyết hợp đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà số 31/NQ/2019/ĐHĐCĐ ngày 25/4/2019
 - Biên bản họp đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà số 30/BB/2019/ĐHĐCĐ ngày 25/4/2019
 - Báo cáo Ban kiểm soát trình đại hội cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 số 28/BC-HĐQT ngày 10/4/2019 về việc quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch năm 2019
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo địa chỉ: www.sdcc.com.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 31/NQ/2019/ĐHĐCĐ
- Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 30/BB/2019/ĐHĐCĐ
- Báo cáo của HĐQT số 28/BC-HĐQT ngày 10/4/2019
- Báo cáo Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người CBTT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đinh Văn Duẩn

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà;
- Căn cứ Biên bản số 30 /BB/2019/ĐHĐCĐ ngày 18/4/2019 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà thông qua một số nội dung như sau:

1. Thực hiện SXKD năm 2018:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	%HT 2018
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	89.600	97.403	109%
-	Khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	40.500	53.798	133%
-	Tư vấn dự án, giám sát và thiết kế	10 ⁶ đ	29.400	24.822	84%
-	TV kiểm tra chất lượng công trình	10 ⁶ đ	19.700	18.075	92%
-	Kinh doanh khác	10 ⁶ đ		707	
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	85.656	105.508	123%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	9.293	9.562	103%
3	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	5.000	4.509	90%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.000	3.623	91%
4	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,8	4,3	73%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	15,3	13,9	91%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7,8	6,9	89%



-	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,0	3,6	120%
5	Tổng tài sản và khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ			
-	Số tiền khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	975	867	89%
-	Tỷ lệ khấu hao TSCĐ	%	15	15	100%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.547	52.462	102%
8	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	135.547	98.610	73%
9	Hệ số nợ				
-	Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	Lần	1,63	0,9	55%
-	Nợ vay NH/vốn chủ sở hữu	Lần	0,21	0,11	52%
10	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	10	10	100%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶đ	5.058	2.375	47%
C	THU NHẬP BQ NG/THÁNG	10⁶đ	11,81	11,80	100%

2. Kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
A	KẾ HOẠCH SXKD		
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶ đ	81.000
-	Khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	31.200
-	Tư vấn dự án, giám sát và thiết kế	10 ⁶ đ	31.500
-	Tư vấn kiểm tra vật liệu, chất lượng công trình	10 ⁶ đ	16.980
-	Kinh doanh khác	10 ⁶ đ	1.320
II	Chỉ tiêu tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	75.000
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	11.300
3	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	5.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.000
4	Tỷ suất lợi nhuận		
-	LN cận biên (LN trước thuế/Doanh thu)	%	6,7
-	LN sau thuế /VĐL	%	15,3
-	LN sau thuế/VCSH	%	7,7
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.756
6	Vốn Điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
7	Hệ số nợ phải trả/VCSH	Lần	1,22
8	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	10%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶ đ	4.500

3. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Đơn vị tính: 10³ đồng

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2018
I	TÀI SẢN	98.610.733
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	75.396.804
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.951.911
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	51.013.085
2	Hàng tồn kho	17.920.056
3	Tài sản ngắn hạn khác	511.751
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	23.213.930
1	Các khoản phải thu dài hạn	16.225.024
2	Tài sản cố định	3.146.842
3	Tài sản dở dang dài hạn	753.698
4	Đầu tư tài chính dài hạn	2.123.612
5	Tài sản dài hạn khác	964.754
II	NGUỒN VỐN	98.610.733
A	NỢ PHẢI TRẢ	46.148.839
1	Nợ ngắn hạn	39.619.637
2	Nợ dài hạn	6.529.202
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	52.461.894
1	Vốn chủ sở hữu	52.461.894
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
A	DOANH THU	105.507.817
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	102.370.970
2	Doanh thu hoạt động tài chính	2.659.927
3	Thu nhập khác	476.920
B	TỔNG CHI PHÍ	100.999.047
1	Giá vốn hàng bán	86.925.144
2	Chi phí tài chính	673.806
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.213.906
4	Chi phí khác	186.191
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	4.508.770
D	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	885.692

0011
ÔNG
HÀN
ÔNG
KUÂN

E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	3.623.079
---	--------------------	-----------

(Chi tiết cụ thể tại báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C số 2.0180/19/TC-AC ngày 18/03/2019)

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018:

Đơn vị: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	4.508.770.214
2	Thuế TNDN phải nộp	885.691.699
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.623.078.515
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	752.258.547
6	Lợi nhuận phân phối kỳ này(100%)	4.375.337.062
7	Thưởng cho Ban quản lý, điều hành (4,57%)	200.000.000
8	Trích lập các quỹ năm 2019 (21,7%)	950.000.000
8.1	Quỹ Đầu tư phát triển (0%)	
8.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (21.71%):	950.000.000
9	Lợi nhuận chia cổ tức (59,65%)	2.609.648.000
10	Vốn điều lệ	26.097.100.000
11	Số cổ phiếu lưu hành	2.609.648
12	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	10%
13	Lợi nhuận giữ lại	615.689.062

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:

Thông qua lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty CP tư vấn Sông Đà.

6. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như đã trình bày tại Đại hội.

7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

Thông qua Báo cáo về kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như đã trình bày tại Đại hội.

8. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty:

8.1 Quyết toán lương, thù lao năm 2018:

Thông qua quyết toán lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà như sau:

TT	Chức danh	Quyết toán lương, thù lao năm 2018		Ghi chú
		Mức thù lao (đồng/tháng)	Mức lương (đồng/tháng)	
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		28.800.000	
2	Thành viên HĐQT	5.400.000		
4	Trưởng BKS chuyên trách		16.200.000	
5	Thành viên ban kiểm soát	3.600.000		

8.2 Kế hoạch lương, thù lao và phụ cấp năm 2019:

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch năm, tiền lương, thù lao và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)	Mức thù lao (đồng/tháng)	Mức phụ cấp (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	32.000.000		
2	Thành viên HĐQT		6.000.000	
3	Thành viên HĐQT độc lập			6.000.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	18.000.000		
5	Thành viên Ban kiểm soát		4.000.000	

- Khi quyết toán tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Điều 2: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ các nội dung trên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội này theo quy định pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cổ đông Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, các phó Tổng giám đốc, Người đại diện phần vốn của Công ty tại các công ty con, Công ty liên kết, các đơn vị và các cá nhân có liên quan căn cứ nội dung triển khai thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT HN;
- TTLK&C;
- Như điều 3;
- Các cổ đông qua Website;
- Lưu HĐQT, TCNS;

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT



Phạm Văn Mạnh

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN SÔNG ĐÀ**

I. TÊN, TRỤ SỞ CHÍNH, GIẤY CHỨNG NHẬN ĐKDN CỦA CÔNG TY:

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.
2. Trụ sở chính: Nhà G9, số 495 phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội.
3. Giấy phép đăng ký doanh nghiệp số: 0100105454 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 23/02/2005; Đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 13/06/2018.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI:

1. Thời gian: Hồi 08^h00 thứ năm, ngày 25 tháng 4 năm 2019.
2. Địa điểm: Tại Hội trường tầng 5 Trụ sở Công ty Nhà G9, số 495 phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

III. THÀNH PHẦN DỰ ĐẠI HỘI:

1. Các cổ đông của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà có tên trong danh sách cổ đông (chốt đến ngày 26/03/2019) là: 25 cổ đông.
2. Khách mời dự Đại hội: Đại diện cổ đông chi phối; Các đối tác, HĐQT, Ban kiểm soát, Ban TGD, Giám đốc chi nhánh và Trưởng các phòng chức năng Công ty.

PHẦN A: KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

Đề Đại hội đủ điện tiến hành theo quy định, Ông Phạm Minh Thuận thay mặt Ban tổ chức Đại hội công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà với nội dung như sau:

1. Tổng số cổ phần của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà là: 2.609.710 cổ phần
2. Tổng số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến thời điểm 8^h30 ngày 25/4/2019 là: 25 cổ đông, đại diện cho 1.950.514/2.609.710 tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đạt 74,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và khoản 1 Điều 19 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết”. Với tỷ lệ đạt 74,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông trực tiếp biểu quyết và người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà đã đủ điều kiện để tiến hành Đại hội theo quy định.

II. Tuyên bố lý do khai mạc và giới thiệu Chủ tọa Đại hội:

Để cuộc họp được triển khai tiếp theo, Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Lương – Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần dự Đại hội.

Chủ tọa Đại hội: Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2014 và mục 4 Điều 20 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà Chủ tịch Hội đồng quản trị Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Ban tổ chức Đại hội kính mời Ông Phạm Văn Mạnh – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà lên thực hiện nhiệm vụ Chủ tọa và điều hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà theo quy định.

PHẦN B: NỘI DUNG DIỄN BIẾN TẠI ĐẠI HỘI

I. Thông qua Quy chế tổ chức đại hội, chương trình và cử Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu của Đại hội:

I.1 Quy chế tổ chức Đại hội:

Đại hội đã được nghe Ông Nguyễn Văn Hoàng – Ban Tổ chức Đại hội trình bày “Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019”. Các cổ đông không có ý kiến khác bổ sung vào Quy chế tổ chức Đại hội như đã trình bày. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

I.2 Chương trình Đại hội:

Đại hội đã được nghe Chủ tọa Đại hội trình bày “Chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019” đã được gửi kèm theo thông báo mời họp Đại hội ban hành ngày 10/4/2019.

Đại hội biểu quyết thông qua “Chương trình Đại hội như đã thông báo” bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

I.3 Thư ký Đại hội.

Để giúp Đại hội ghi chép Biên bản cũng như các nội dung diễn biến của Đại hội, Chủ tọa Đại hội cử Thư ký Đại hội như sau:

1. Cơ cấu về số lượng: 01 người
- Ông Bùi Quang Nghĩa, Thư ký Công ty.

Các cổ đông không đề cử, ứng cử và không có ý kiến khác về số lượng, nhân sự Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

I.4 Ban kiểm phiếu Đại hội.

Đề giúp Đại hội kiểm phiếu, giám sát kiểm phiếu cho các cổ đông, lập biên bản kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu tại Đại hội, Chủ tọa Đại hội đề cử Ban kiểm phiếu Đại hội như sau:

1. Cơ cấu về số lượng: 03 người
2. Cơ cấu nhân sự cụ thể:
 - Ông Phạm Minh Thuận, Phó trưởng phòng TCKT - Trưởng ban
 - Ông Nguyễn Khánh Tùng, Trưởng phòng KTCL - Thành viên
 - Ông Nguyễn Hữu Lâm, Cán bộ Chi nhánh Tư vấn 1 - Thành viên

Các cổ đông không ứng cử, đề cử bổ sung và không có ý kiến khác về số lượng, nhân sự của Ban kiểm phiếu Đại hội do Chủ tọa đề cử. Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

II. Các báo cáo và tờ trình được trình bày tại Đại hội:

1. Đại hội đã được nghe Ông Đinh Văn Duân – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty trình bày:
 - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về thực hiện SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019.
2. Đại hội đã được nghe ông Lê Minh Quyết – Kế toán trưởng Công ty trình bày:
 - Tờ trình số 27/TTr-HĐQT ngày 10/04/2019 của Hội đồng quản trị về thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức năm 2018 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.
3. Đại hội đã được nghe ông Phạm Văn Mạnh - Chủ tịch HĐQT Công ty trình bày:
 - Báo cáo số 28/BC-HĐQT ngày 10/04/2019 của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
 - Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 10/04/2019 của HĐQT về quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 và phương án năm 2019.
4. Đại hội đã được nghe Bà Bùi Thị Kim Khánh – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày về Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT, Ban TGDĐ điều hành Công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019.

III. Thảo luận, ý kiến phát biểu và giải trình của Ban lãnh đạo Công ty tại ĐH:

*** Ông Phạm Anh Đức – Cổ đông lớn, TV Hội đồng quản trị Công ty:**

- Đến năm 2018, Công ty đã thực hiện tái cấu trúc về công tác tổ chức thành công, hoạt động có hiệu quả.
- Đề nghị Ban Lãnh đạo công ty nghiên cứu chiến lược để phát triển công ty trong thời gian từ 5 đến 10 năm tới, đồng thời tìm mọi biện pháp để hoạt động SXKD của công ty có hiệu quả cao và gia tăng lợi nhuận.
- Về cơ cấu vốn điều lệ và cơ cấu cổ đông: Đề nghị Ban Lãnh đạo xem xét cơ cấu vốn điều lệ và cơ cấu cổ đông cho hợp lý nhằm tăng tính chủ động trong điều hành hoạt động SXKD của công ty cụ thể là tăng tỷ lệ sở hữu của các cổ đông cá nhân.

IV. Các nội dung được Đại hội biểu quyết thông qua:

Sau khi xem xét và thảo luận, ý kiến của các cổ đông, Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình tại Đại hội. Căn cứ vào Biên bản kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà biểu quyết thông qua những nội dung sau:

1. Thực hiện SXKD năm 2018:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	%HT 2018
A	KẾ HOẠCH SXKD				
I	Tổng giá trị SXKD	10 ⁶ đ	89.600	97.403	109%
-	Khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	40.500	53.798	133%
-	Tư vấn dự án, giám sát và thiết kế	10 ⁶ đ	29.400	24.822	84%
-	TV kiểm tra chất lượng công trình	10 ⁶ đ	19.700	18.075	92%
-	Kinh doanh khác	10 ⁶ đ		707	
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	85.656	105.508	123%
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	9.293	9.562	103%
3	Lợi nhuận				
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	5.000	4.509	90%
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.000	3.623	91%
4	Tỷ suất lợi nhuận				
-	Lợi nhuận cận biên	%	5,8	4,3	73%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	15,3	13,9	91%
-	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	7,8	6,9	89%
5	Tổng tài sản và khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ			
-	Số tiền khấu hao TSCĐ	10 ⁶ đ	975	867	89%
-	Tỷ lệ khấu hao TSCĐ	%	15	15	100%
6	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	26.097	26.097	100%
7	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.547	52.462	102%
8	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	135.547	98.610	73%
9	Hệ số nợ				
-	Nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	Lần	1,63	0,9	55%
-	Nợ vay NH/vốn chủ sở hữu	Lần	0,21	0,11	52%
10	Dự kiến tỷ lệ cổ tức	%	10	10	100%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶đ	5.058	2.375	47%
C	THU NHẬP BQ NG/THÁNG	10⁶đ	11,81	11,80	100%

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.609.710	
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH	1.950.514	
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	1.950.514	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.950.514	100
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	0	0
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	0	0
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0

2. Kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019
A	KẾ HOẠCH SXKD		
I	Tổng giá trị SXKD	10⁶ đ	81.000
-	Khảo sát, khoan phun	10 ⁶ đ	31.200
-	Tư vấn dự án, giám sát và thiết kế	10 ⁶ đ	31.500
-	Tư vấn kiểm tra vật liệu, chất lượng công trình	10 ⁶ đ	16.980
-	Kinh doanh khác	10 ⁶ đ	1.320
II	Chỉ tiêu tài chính		
1	Doanh thu	10 ⁶ đ	75.000
2	Nộp ngân sách	10 ⁶ đ	11.300
3	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	5.000
-	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	4.000
4	Tỷ suất lợi nhuận		
-	LN cận biên (LN trước thuế/Doanh thu)	%	6,7
-	LN sau thuế /VĐL	%	15,3
-	LN sau thuế/VCSH	%	7,7
5	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	51.756
6	Vốn Điều lệ	10 ⁶ đ	26.097
7	Hệ số nợ phải trả/VCSH	Lần	1,22
8	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức	%	10%
B	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ	10⁶ đ	4.500

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.609.710	
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH	1.950.514	
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	1.950.514	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.950.514	100
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	0	0
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	0	0
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0

3. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2018 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C kiểm toán gồm các nội dung chính sau:

- a) Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.
- b) Báo cáo của kiểm toán độc lập.
- c) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2018.
- d) Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018.
- e) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2018.
- f) Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2018
- g) Một số chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: 10^3 đồng

TT	TÊN CHỈ TIÊU	TH NĂM 2018
I	TÀI SẢN	98.610.733
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	75.396.804
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	5.951.911
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	51.013.085
2	Hàng tồn kho	17.920.056
3	Tài sản ngắn hạn khác	511.751
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	23.213.930
1	Các khoản phải thu dài hạn	16.225.024
2	Tài sản cố định	3.146.842
3	Tài sản dở dang dài hạn	753.698
4	Đầu tư tài chính dài hạn	2.123.612
5	Tài sản dài hạn khác	964.754
II	NGUỒN VỐN	98.610.733
A	NỢ PHẢI TRẢ	46.148.839
1	Nợ ngắn hạn	39.619.637
2	Nợ dài hạn	6.529.202
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	52.461.894
1	Vốn chủ sở hữu	52.461.894
III	KẾT QUẢ KINH DOANH	
A	DOANH THU	105.507.817
1	Doanh thu thuần về bán hàng cung cấp dịch vụ	102.370.970
2	Doanh thu hoạt động tài chính	2.659.927
3	Thu nhập khác	476.920

B	TỔNG CHI PHÍ	100.999.047
1	Giá vốn hàng bán	86.925.144
2	Chi phí tài chính	673.806
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	13.213.906
4	Chi phí khác	186.191
C	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	4.508.770
D	THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP	885.692
E	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	3.623.079

(Chi tiết cụ thể tại báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C số 2.0180/19/TC-AC ngày 18/03/2019)

*** Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.609.710	
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH	1.950.514	
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	1.950.514	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.948.234	99,88
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	0	0
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	2.280	0,12
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0

4. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	4.508.770.214
2	Thuế TNDN phải nộp	885.691.699
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.623.078.515
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	752.258.547
6	Lợi nhuận phân phối kỳ này(100%)	4.375.337.062
7	Thưởng cho Ban quản lý, điều hành (4,57%)	200.000.000
8	Trích lập các quỹ năm 2019 (21,7%)	950.000.000
8.1	<i>Quỹ Đầu tư phát triển (0%)</i>	
8.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (21.71%):</i>	950.000.000
9	Lợi nhuận chia cổ tức (59,65%)	2.609.648.000
10	Vốn điều lệ	26.097.100.000
11	Số cổ phiếu lưu hành	2.609.648
12	Tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền	10%
13	Lợi nhuận giữ lại	615.689.062

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.609.710	
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH	1.950.514	
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	1.950.514	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.948.234	99,88
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	0	0
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	2.280	0,12
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0

5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019:

Thông qua lựa chọn **Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C** là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 cho Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà.

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.609.710	
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH	1.950.514	
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	1.950.514	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.948.234	99,88
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	0	0
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	2.280	0,12
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0

6. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Đại hội thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như đã trình bày tại Đại hội.

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.609.710	
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH	1.950.514	
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	1.950.514	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.950.514	100
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	0	0
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	0	0
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0

7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

Đại hội thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc điều hành Công ty năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như đã trình bày tại Đại hội.

* **Kết quả biểu quyết:**

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.609.710	
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH	1.950.514	
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	1.950.514	
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.950.514	100
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	0	0
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	0	0
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0

8. Phương án chi trả thù lao của HĐQT, BKS Công ty:

8.1 Quyết toán lương, thù lao năm 2018:

Thông qua quyết toán lương và thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà như sau:

TT	Chức danh	Quyết toán lương, thù lao năm 2018		Ghi chú
		Mức thù lao (đồng/tháng)	Mức lương (đồng/tháng)	
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		28.800.000	
2	Thành viên HĐQT	5.400.000		
4	Trưởng BKS chuyên trách		16.200.000	
5	Thành viên ban kiểm soát	3.600.000		

8.2 Kế hoạch lương, thù lao và phụ cấp năm 2019:

- Khi Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch năm, tiền lương, thù lao và phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức danh	Mức lương (đồng/tháng)	Mức thù lao (đồng/tháng)	Mức phụ cấp (đồng/tháng)
1	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	32.000.000		
2	Thành viên HĐQT		6.000.000	
3	Thành viên HĐQT độc lập			6.000.000
4	Trưởng BKS chuyên trách	18.000.000		
5	Thành viên Ban kiểm soát		4.000.000	

- Khi quyết toán tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo Điều 15 và Điều 16 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

* Kết quả biểu quyết:

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết	2.609.710	
2	Tổng số cổ phần có mặt hoặc ủy quyền tại ĐH	1.950.514	
2.1	Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ	1.950.514	

TT	Nội dung	Số cổ phần/ số phiếu	Tỷ lệ (%)
	Tổng số phiếu biểu quyết Tán thành	1.950.514	100
	Tổng số phiếu biểu quyết Không tán thành	0	0
	Tổng số phiếu biểu quyết Không có ý kiến	0	0
2.2	Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ	0	0

PHẦN C: THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. Căn cứ nội dung đã được trình bày tại Đại hội, ý kiến của cổ đông. Các nội dung, diễn biến tại Đại hội được Ban Thư ký ghi chép lại thành biên bản Đại hội và đã được Trưởng Ban Thư ký Đại hội trình bày tại Đại hội.
2. Các cổ đông không có ý kiến bổ sung, ý kiến khác vào Dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty CP Tư vấn Sông Đà.
3. Đại hội nhất trí thông qua toàn văn nội dung Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội ký vào Biên bản Đại hội và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% cổ đông dự họp

4. Biên bản và nghị quyết của Đại hội được công bố trên website Công ty trong vòng 24h kể từ thời điểm kết thúc Đại hội.
5. Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố bế mạc: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tư vấn Sông Đà kết thúc vào hồi 11h phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Bùi Quang Nghĩa

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỊCH HĐQT**



Phạm Văn Mạnh